

Số 450 /KH-UBND

Hà Giang, ngày 18 tháng 12 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025" trên địa bàn tỉnh Hà Giang

Thực hiện Quyết định số 939/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025"; Căn cứ Hướng dẫn số 09/HD-ĐCT ngày 30/6/2017 của Đoàn Chủ tịch TW Hội LHPN Việt Nam về triển khai thực hiện Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025", Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 - 2025" trên địa bàn tỉnh Hà Giang, với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao hiểu biết của phụ nữ về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các chủ trương của tỉnh liên quan đến phát triển nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thay đổi nhận thức, khơi dậy tinh thần khởi nghiệp, tiềm năng, sức sáng tạo của phụ nữ.

- Quan tâm, khuyến khích các ý tưởng kinh doanh, các doanh nghiệp khởi nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, doanh nghiệp mới thành lập của phụ nữ thông qua chuỗi các dịch vụ hỗ trợ chất lượng, bền vững, góp phần thực hiện thành công mục tiêu quốc gia về phát triển doanh nghiệp và chiến lược quốc gia về bình đẳng giới.

- Góp phần hoàn thiện chính sách, pháp luật nhằm hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp đảm bảo bình đẳng giới trong lĩnh vực kinh tế.

2. Mục tiêu cụ thể

- 90% cán bộ Hội LHPN các cấp và cán bộ các sở, ngành tham gia triển khai Đề án được nâng cao nhận thức, phương pháp hỗ trợ phụ nữ về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh.

- 70% hội viên phụ nữ được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về việc làm, khởi nghiệp.

- Hỗ trợ 500 phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp.

- Phối hợp, hỗ trợ thành lập 8 HTX do phụ nữ tham gia quản lý.

- Tư vấn, hỗ trợ ít nhất 200 doanh nghiệp phụ nữ/hợp tác xã/tổ hợp tác của phụ nữ mới thành lập.

- 200 tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế đang hoạt động của Hội phụ nữ (được thành lập trước khi triển khai Đề án) được hỗ trợ, nâng cao năng lực. Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế đang hoạt động của Hội phụ nữ đủ điều kiện để thành lập tổ hợp tác theo theo Nghị định số 151/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của tổ hợp tác xã và hợp tác xã.

II. ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, ĐỊA BÀN THỰC HIỆN

1. Đối tượng áp dụng

- Phụ nữ có ý tưởng khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp; phụ nữ có nhu cầu khởi sự kinh doanh; tổ phụ nữ liên kết/tổ hợp tác/hợp tác xã, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ; Quỹ Hỗ trợ phụ nữ phát triển tỉnh Hà Giang; Hội/Câu lạc bộ doanh nhân nữ. Đề án ưu tiên phụ nữ thuộc hộ nghèo, khó khăn, phụ nữ là người dân tộc thiểu số, phụ nữ khuyết tật, phụ nữ đơn thân, phụ nữ sống tại địa bàn khó khăn.

- Các sở, ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân có liên quan tham gia thực hiện các hoạt động của Đề án.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2017 đến năm 2025

Chia thành 2 giai đoạn: - Giai đoạn 1: từ năm 2017 đến năm 2020.

- Giai đoạn 2: từ năm 2021 đến năm 2025.

3. Địa bàn thực hiện: Trên toàn tỉnh.

III. HOẠT ĐỘNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, vận động phụ nữ nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh; vai trò của phụ nữ đối với sự phát triển kinh tế

- Tổ chức quán triệt, phổ biến về Quyết định số 939/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ tới cán bộ Hội các cấp; tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới của Đảng, Nhà nước về khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh tới cán bộ, hội viên, phụ nữ.

- Tuyên truyền, vận động hội viên, phụ nữ trong tỉnh tích cực tham gia khởi nghiệp và khởi sự kinh doanh; tham gia xây dựng các mô hình sản xuất hàng hóa, ứng dụng khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi, trồng trọt; mô hình kinh tế hợp tác gắn với liên kết trong sản xuất, tiêu thụ; mô hình kinh tế hợp tác gắn với liên kết trong sản xuất, tiêu thụ; mô hình sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ...

- Giới thiệu các sản phẩm, hàng hóa của phụ nữ mới khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh; hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ làm chủ, tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế.

- Xây dựng tài liệu về kiến thức khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh trên cơ sở tài liệu hiện hành.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông tại cộng đồng theo vùng.

- Lòng ghép truyền thông tại các cuộc sinh hoạt chi Hội, các mô hình hoạt động của Hội; hệ thống thông tin đại chúng; trang thông tin điện tử của Hội, các ngành, của địa phương; phát hành tài liệu, văn bản...

2. Các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và khởi sự kinh doanh

2.1. Hỗ trợ thực hiện ý tưởng sáng tạo

- Tổ chức và tham gia “Ngày phụ nữ khởi nghiệp”, lựa chọn thông điệp và chủ đề phù hợp với từng năm. Kết nối nguồn lực để hỗ trợ hiện thực hóa những ý tưởng sáng tạo, đổi mới của phụ nữ. Động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân phụ nữ có ý tưởng có thể ứng dụng vào thực tiễn (*sản xuất/kinh doanh sản phẩm sạch, an toàn, bảo vệ môi trường... đem lại lợi ích cho phụ nữ và cộng đồng*).

- Lựa chọn các ý tưởng, mô hình khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh khả thi để hỗ trợ xây dựng mô hình về thành lập Tổ hợp tác, Hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Phối hợp tập huấn, đào tạo nghề, đào tạo kiến thức về khởi sự kinh doanh, thành lập doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp, tiếp cận vốn tín dụng; giáo dục tài chính; hướng dẫn quản lý, sử dụng vốn cho phụ nữ có ý tưởng kinh doanh khả thi.

- Tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ phụ nữ liên kết, hộ kinh doanh cá thể của phụ nữ đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu, bảo hộ thương hiệu sản phẩm. Kết nối với các đơn vị chức năng (*Sở Công thương, Sở Kế hoạch & Đầu tư...*) để tư vấn pháp lý. Kết nối tổ giúp việc Ban chỉ đạo đổi mới, phát triển doanh nghiệp và phát triển kinh tế tỉnh Hà Giang để tư vấn pháp lý.

2.2. Hỗ trợ tiếp cận tín dụng

Tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp nữ, hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ phụ nữ liên kết, hộ kinh doanh cá thể tiếp cận các nguồn vốn tín dụng từ Ngân hàng Chính sách – Xã hội; Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quỹ quốc gia giải quyết việc làm (120); các chính sách tín dụng ưu đãi của Tỉnh; Quỹ Hỗ trợ phụ nữ phát triển tỉnh Hà Giang...

2.3. Hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh, liên kết, đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, giới thiệu quảng bá sản phẩm cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế

- Tập huấn, nâng cao năng lực quản lý điều hành, quản trị sản xuất kinh doanh, quản trị tài chính, xây dựng thương hiệu, sở hữu trí tuệ, khoa học, công nghệ... cho Ban Giám đốc, Ban quản lý tổ hợp tác, hợp tác xã, tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế, doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Phối hợp tư vấn, đào tạo nghề phi nông nghiệp và nông nghiệp cho hội viên, phụ nữ và thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế, doanh nghiệp.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế, doanh nghiệp tham gia các hội chợ, hội thảo liên kết giới thiệu sản

phẩm, quảng bá sản phẩm. Đồng thời quảng bá thông qua trang thông tin điện tử của Hội, các ngành, của địa phương.

- Tư vấn, hỗ trợ tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế của Hội phụ nữ đã và đang hoạt động đủ điều kiện để thành lập Tổ hợp tác theo Nghị định 151 của Chính phủ và Hợp tác xã.

- Tổ chức Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm các tập thể, cá nhân là nữ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp có sự đổi mới, sáng tạo, hiệu quả.

2.4. Nâng cao năng lực cho cán bộ Hội các cấp

- Nâng cao năng lực cho cán bộ Hội chuyên trách cấp tỉnh, huyện và cán bộ Hội phụ nữ cấp cơ sở về hoạt động của Đề án

- Nâng cao năng lực của cán bộ Hội các cấp chịu trách nhiệm đầu mối phụ trách hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp, về kỹ năng kinh doanh, kỹ năng quản lý, điều hành, kết nối các đơn vị hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp.

3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh

- Giám sát việc thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật và thực thi chính sách về phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp cho phụ nữ theo Quy chế giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên.

- Thực hiện phản biện xã hội đối với các dự thảo chính sách, luật pháp về phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp cho phụ nữ.

- Tham gia góp ý xây dựng văn bản đề xuất chính sách về phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp cho phụ nữ.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát thực hiện Đề án định kỳ và theo giai đoạn.

4. Sơ, tổng kết thực hiện Đề án

- Tổ chức sơ kết thực hiện Đề án giai đoạn 1 (2017 -2020), triển khai Đề án giai đoạn 2 (2021- 2025).

- Tổ chức tổng kết Đề án giai đoạn 2017 -2025.

- Định kỳ hàng năm báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Đề án và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Kinh phí triển khai kế hoạch thực hiện đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và huy động từ sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm, các ngành chức năng của tỉnh và UBND các huyện/thành phố, Hội LHPN các cấp xây dựng kế hoạch hoạt động và dự toán ngân sách và thực hiện chi, thanh quyết toán theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước (*Phải phù hợp theo thực tế và kế hoạch nhiệm vụ chung về hoạt động khởi nghiệp của Ban chỉ đạo đổi mới phát triển doanh nghiệp và Kinh tế tập thể tỉnh*).

3. Phối hợp với các cơ quan có liên quan, cân đối, đề xuất, phân bổ nguồn vốn chi đầu tư phát triển thực hiện kế hoạch theo Luật hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội LHPN tỉnh (cơ quan chủ trì)

- Là cơ quan chủ trì triển khai thực hiện các hoạt động của Đề án. Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đề ra.

- Đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ Hội LHPN cấp huyện, xã triển khai các hoạt động của Đề án.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch triển khai và lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án của cấp tỉnh.

- Huy động các nguồn lực, phát huy nội lực tổ chức triển khai thực hiện Đề án lồng ghép với các hoạt động, chương trình, dự án khác do Hội quản lý để góp phần thực hiện mục tiêu Đề án và thực hiện nhiệm vụ công tác Hội.

- Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án; thực hiện chế độ thông tin báo cáo thực hiện Đề án định kỳ 6 tháng và hàng năm theo hướng dẫn của Trung ương Hội và các cơ quan liên quan.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở Tài chính cân đối, đề xuất, phân bổ ngân sách thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với Hội LHPN tỉnh Hà Giang triển khai lồng ghép hoạt động của kế hoạch với các chương trình/dự án về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, khởi nghiệp trên cơ sở kế hoạch năm, giai đoạn của Hội LHPN tỉnh.

3. Sở Tài chính

- Tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Hướng dẫn đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện các quy định về quản lý sử dụng kinh phí, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

4. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Lồng ghép các hoạt động của Đề án vào Chương trình giảm nghèo bền vững; Đề án dạy nghề, tạo việc làm... có liên quan do Sở chủ trì.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp đào tạo nghề nông nghiệp và kết nối tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, hỗ trợ hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn.

- Bố trí nguồn vốn từ chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới cho Hội LHPN các cấp trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Hội LHPN tỉnh hỗ trợ các tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ và tiếp cận các nguồn vốn của Trung ương; hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ pháp lý, xây dựng thương hiệu, sở hữu trí tuệ cho phụ nữ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp có sự đổi mới sáng tạo.

7. Sở Công thương

Giao Sở Công thương lồng ghép các chương trình, kế hoạch khuyến công, xúc tiến thương mại cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh, đặc biệt là các sản phẩm do các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ phụ nữ liên kết phát triển sản xuất.

8. Liên minh Hợp tác xã

- Phối hợp với Hội LHPN tỉnh lồng ghép các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong các Chương trình/Đề án phát triển kinh tế tập thể.

- Phối hợp hỗ trợ thành lập hợp tác xã, tổ hợp tác khi cơ sở đảm bảo điều kiện để thành lập.

9. Ngân hàng Chính sách –Xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện tốt Văn bản thỏa thuận về việc thực hiện ủy thác cho vay đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác; Thỏa thuận liên ngành về tổ chức thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp nông thôn theo Nghị định 55/2015/NĐ-CP, ngày 9/6/2015 của Chính phủ; hỗ trợ cho các tập thể, cá nhân có đủ điều kiện được tiếp cận các nguồn vốn tín dụng.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thời lượng, chủ động xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh; xây dựng phóng sự, các tin, bài tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên: trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai các hoạt động của kế hoạch; lồng ghép các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong các chương trình, đề án liên quan.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án, bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương đảm bảo cho việc thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

- Thường xuyên theo dõi, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

13. Chế độ báo cáo

Định kỳ 6 tháng, hàng năm các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch về UBND tỉnh (qua Hội LHPN tỉnh tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo đổi mới phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể tỉnh, UBND tỉnh và Trung ương Hội LHPN Việt Nam).

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017 -2025” tỉnh Hà Giang; UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được phân công, nghiêm túc triển khai thực hiện./.

(Kèm theo phụ lục danh mục một số hoạt động trọng tâm triển khai thực hiện Đề án số 939/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ)

Nơi nhận:

- Hội LHPN Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Vnpti Office;
- Lưu: VT; KTTH2; KGVX. *z*

KT. CHỦ TỊCH
UBAN CHỈ ĐẠO



Hà Thị Minh Hạnh



Phụ lục:

DANH MỤC

Một số hoạt động trọng tâm triển khai thực hiện Đề án 939 (giai đoạn 2017-2025)

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 450 /KH-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh)

TT	Hoạt động	Đơn vị thực hiện	Đối tượng	Số lượng	Địa điểm thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Tuyên truyền, vận động phụ nữ nâng cao nhận thức về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về khởi nghiệp, phát triển kinh doanh; vai trò của phụ nữ đối với sự phát triển kinh tế					
1.1	Tổ chức tuyên truyền, vận động tại một số địa bàn có tiềm năng đề PN khởi nghiệp và khởi sự kinh doanh	Hội LHPN tỉnh	Hội viên, phụ nữ	22 cuộc (mỗi huyện 2 cuộc)	Tại xã	Năm 2018, 2019
1.2	Biên soạn, nhân bản tài liệu	Hội LHPN tỉnh		1.500 cuốn		Năm 2019
1.3	Tuyên truyền, vận động thông qua sinh hoạt chi hội phụ nữ và sinh hoạt các loại hình câu lạc bộ của Hội phụ nữ và các đoàn thể	Hội PN, các đoàn thể cơ sở	- Hội viên, phụ nữ. - Hội viên, đoàn viên các đoàn thể	Thường xuyên	Tại cơ sở	Từ năm 2018 đến 2025
1.4	Vận động, hướng dẫn trực tiếp cho hội viên, phụ nữ có nhu cầu khởi nghiệp, khởi sự KD	Hội phụ nữ cơ sở	Hội viên, phụ nữ có nhu cầu khởi nghiệp, khởi sự KD	Thường xuyên	Tại cơ sở	Từ năm 2018 đến 2025
1.5	Truyền thông hệ thống thông tin đại chúng	Các ngành, các cấp	Hội viên, phụ nữ và người dân	Thường xuyên	- Phát thanh truyền hình; báo Hà Giang. - Phát thanh cơ sở. - Trang thông tin điện tử.	Từ năm 2018 đến 2025

2.	Các hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và khởi sự kinh doanh					
2.1.	Hỗ trợ thực hiện ý tưởng sáng tạo					
2.1.1	Tổ chức “Ngày phụ nữ khởi nghiệp”	Hội LHPN tỉnh	Các tập thể, cá nhân phụ nữ có ý tưởng có thể ứng dụng vào thực tiễn	7 cuộc (1 cuộc/năm)	Tại tỉnh	Từ năm 2019 đến 2015
2.1.2	Lựa chọn ý tưởng, mô hình khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh khả thi	Hội phụ nữ các cấp	Phụ nữ XD được ý tưởng khởi nghiệp, khởi sự KD	Thường xuyên	Các cấp	Từ năm 2018 đến 2025
2.1.3	Tập huấn về khởi sự kinh doanh, thành lập doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp, tiếp cận vốn tín dụng; xây dựng thương hiệu; giáo dục tài chính; hướng dẫn quản lý, sử dụng vốn ... cho phụ nữ có ý tưởng kinh doanh khả thi.	Hội LHPN tỉnh	- Phụ nữ có ý tưởng khả thi	16 lớp (Mỗi năm từ 1-3 lớp – tùy thuộc vào số PN có ý tưởng KD khả thi) 32 người/ lớp 4 ngày/ lớp	Tại tỉnh	Từ năm 2018 đến 2025
2.1.4	Hỗ trợ, xây dựng thành lập Tổ hợp tác, Hợp tác xã, hộ kinh doanh.	Hội phụ nữ các cấp	- Phụ nữ có ý tưởng khả thi. - Tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế đủ điều kiện.	Thường xuyên	Tại cơ sở	Từ năm 2018 đến 2025
2.1.5	Phối hợp tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ phụ nữ liên kết, hộ kinh doanh cá thể của phụ nữ đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu, bảo hộ thương hiệu sản phẩm.	Hội phụ nữ các cấp	Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ phụ nữ liên kết, hộ kinh doanh đủ điều kiện và có nhu cầu	Thường xuyên		Từ năm 2018 đến 2025
2.2	Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ phụ nữ liên kết, hộ kinh doanh đủ điều kiện và có nhu cầu tiếp cận tín dụng	Hội phụ nữ các cấp	Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ phụ nữ liên kết, hộ kinh doanh đủ điều kiện và có nhu cầu	Thường xuyên		Từ năm 2018 đến 2025

2.3	<i>Hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh, liên kết, đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại, giới thiệu quảng bá sản phẩm cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế</i>					
2.3.1	Tập huấn, nâng cao năng lực quản lý điều hành, quản trị sản xuất kinh doanh, quản trị tài chính, xây dựng thương hiệu, sở hữu trí tuệ, khoa học, công nghệ... cho Ban Giám đốc, Ban quản lý tổ hợp tác, hợp tác xã, tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế, doanh nghiệp vừa và nhỏ.	Hội LHPN tỉnh	Ban Giám đốc, Ban quản lý tổ hợp tác, hợp tác xã, tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế, doanh nghiệp vừa và nhỏ.	6 lớp (mỗi năm 1 lớp - mỗi lớp 35 người) 4 ngày/ lớp	Tại tỉnh	Từ 2020 đến 2025
2.3.2	Phối hợp đào tạo nghề cho hội viên, phụ nữ và thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế, doanh nghiệp.	Hội PN cấp huyện, cơ sở.	Hội viên, phụ nữ và thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế, doanh nghiệp có nhu cầu đào tạo nghề	Giới thiệu, liên hệ tham gia các lớp nghề do TTGDNN-GDCTX các huyện/TP tổ chức.	Tại huyện	Từ năm 2018 đến 2025
2.3.3	Hỗ trợ, tạo điều kiện cho hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế, doanh nghiệp tham gia các hội chợ, hội thảo liên kết giới thiệu sản phẩm, quảng bá sản phẩm. Đồng thời quảng bá thông qua trang thông tin điện tử của Hội, các ngành, của địa phương.	Hội phụ nữ các cấp	Hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ phụ nữ liên kết phát triển kinh tế, doanh nghiệp có sản phẩm sáng tạo, đặc thù	Các cuộc Hội chợ của tỉnh, huyện, Trung ương	Tại huyện, tỉnh, Trung ương	Từ năm 2018 đến 2025
2.3.4	Hỗ trợ thành lập HTX và Tổ hợp tác theo Nghị định 151 của Chính phủ	Hội phụ nữ các cấp	Các mô hình đủ điều kiện	Thành lập 8 HTX (mỗi năm 01 HTX) và số tổ hợp tác tùy thuộc vào các mô hình đủ điều kiện		Từ 2018 - 2025

2.3.5	Tổ chức Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm các tập thể, cá nhân là nữ khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp có sự đổi mới, sáng tạo, hiệu quả.	Hội LHPN tỉnh		2 cuộc, mỗi cuộc 50 đại biểu (1 ngày/ cuộc)		Năm 2020, 2023
2.3	Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp					
2.3.1	Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ Hội cấp huyện, cơ sở	Hội LHPN tỉnh	- Cán bộ phụ nữ huyện - Cán bộ Hội phụ nữ cơ sở	11 lớp (mỗi huyện 1 lớp) - Mỗi lớp 4 ngày	Tại huyện	Năm 2018, 2019
2.3.2	Tổ chức Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và khởi sự kinh doanh	Hội LHPN tỉnh	- Cán bộ tham gia Đề án các cấp	1 cuộc 50 người (1 ngày)	Tại tỉnh	2021
2.3.3	Tổ chức thăm quan học hỏi kinh nghiệm sự tham gia của phụ nữ trong giải quyết một số vấn đề xã hội.	Hội LHPN tỉnh	- Cán bộ cấp tỉnh, huyện	1 chuyến 13 người	Ngoài tỉnh	2022
3	Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá Đề án					
3.1	Kiểm tra, giám sát	Hội LHPN tỉnh, các ngành liên quan		7 cuộc (1 cuộc/năm)		Từ 2019 đến 2025
3.2	Sơ kết giai đoạn 1	Hội LHPN tỉnh	- UBND, Hội phụ nữ các huyện/TP. - UBND, các ngành liên quan của tỉnh.	1 cuộc 50 đại biểu	Tại tỉnh	2020
3.3	Tổng kết Đề án	Hội LHPN tỉnh	- UBND, Hội phụ nữ các huyện/TP. - UBND, các ngành liên quan của tỉnh.	1 cuộc 50 đại biểu	Tại tỉnh	2025